ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐĂK KÔI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 62 /BC- UBND	*Đăk Kôi, ngày 12 tháng 3 năm 2026*

BÁO CÁO
Tổng kết thi hành Pháp lệnh ưu đãi đối với người có công với cách mạng trên địa bàn xã Đăk Kôi

Thực hiện Công văn số 758/SNV-NCC ngày 02/3/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi về việc tổng kết thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. UBND xã Đăk Kôi báo cáo kết quả thi hành Pháp lệnh Ưu đãi đối với Người có công với cách mạng trên địa bàn, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

- Xã Đăk Kôi, tỉnh Quảng Ngãi được thành lập trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của xã Đăk Kôi và Đăk Tơ Lung (cũ), thực hiện Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Quảng Ngãi năm 2025. Sau sáp nhập xã Đăk Kôi có diện tích tự nhiên là 45.047,81 ha *(trong đó : Đăk Tơ Lung (cũ) là 12.420,1 ha và Đăk Kôi (cũ) là 32.627,71 ha)*, dân số 5.813 người *(trong đo: Đồng bào DTTS: 5.484 người, chiếm tỷ lệ 94,34%)* trên cơ sở sáp nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: Phía đông giáp xã Đăk Rve; Phía tây giáp phường Đăk Cấm; phía Nam giáp xã Kon Braih; phía bắc xã Măng Đen.

- Xã Đăk Kôi có lịch sử lâu đời và có truyền thống văn hóa và đấu tranh cách mạng kiên cường, có truyền thống, đạo lý "uống nước nhớ nguồn, ăn quả nhớ kẻ trồng cây" trong nhiều năm qua toàn xã đã luôn phấn đấu thực hiện tốt các chính sách người có công đã được giải quyết quyền lợi theo đúng quy định của Nhà nước. Bên cạnh đó, các cấp, các ngành cũng đã huy động các nguồn lực, sức mạnh cộng đồng, các tổ chức, cá nhân để chăm lo đời sống gia đình chính sách, góp phần ổn định tình hình kinh tế - chính trị - xã hội ở địa phương.

- Tính đến tháng 12 năm 2025, tổng số người có công với cách mạng trên địa bàn xã 164 *(chiếm khoảng 2,8% dân số)* trong đó có 122 đối tượng người có công với cách mạng và thân nhân người có công đang hưởng trợ cấp hàng tháng số kinh phí trợ cấp khoảng 499.017.000 đồng/tháng từ ngân sách Trung ương ủy quyền; có 42 đối tượng là thân nhân thờ cúng liệt sỹ, cụ thể:

+ Người có công đang hưởng hàng tháng Thương binh 04 người; Bệnh binh 60 người; CCCM 9 người; Người kháng chiến bị nhiễm CĐHH 02 người;

+ Thân nhân người có công: Tuất Thương Bệnh binh 34 người; Con đẻ người tham gia kháng chiến bị nhiễm CĐHH 13 người.

+ Thân nhân thờ cúng liệt sỹ là 42 đối tượng.

2. Thuận lợi, khó khăn:

2.1. Thuân lợi: Được sự quan tâm chỉ đạo của Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN xã về công tác người có công, công tác "Đền ơn đáp nghĩa", trong nhiều năm qua toàn xã đã luôn phấn đấu thực hiện tốt các chính sách người có công và giải quyết quyền lợi theo đúng quy định của Nhà nước. Bên cạnh đó, các cấp, các ngành cũng đã huy động các nguồn lực, sức mạnh cộng đồng, các tổ chức, cá nhân để chăm lo đời sống gia đình chính sách, góp phần ổn định chính trị - xã hội ở địa phương.

2.2. Khó khăn:

- Công tác tuyên truyền ở một số thời điểm chưa được thường xuyên.

- Thực hiện chính quyền địa phương hai cấp, cán bộ phụ trách nhiều lĩnh vực như Người có công; bảo trợ xã hội; dạy nghề, công tác người cao tuổi, lao động việc làm....do đó đôi lúc công việc còn chậm so với yêu cầu. Trong khi đó, máy móc, trang thiết bị làm việc chưa đầy đủ ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ thực hiện công việc được giao.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LỆNH ƯU ĐÃI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, quán triệt Pháp lệnh và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

Trên cơ sở các văn bản của Trung ương, của tỉnh, UBND xã đã ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn tổ chức thực hiện nhằm triển khai sâu rộng đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn xã; tuyên truyền các văn bản lĩnh vực người có công đến các tầng lớp Nhân dân bằng nhiều hình thức như thông qua các cuộc họp thôn, sinh hoạt chi bộ, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trong đó tập trung vào các văn bản như: Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09/12/2020 về ưu đãi người có công với cách mạng, Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, Nghị định số 55/NĐ-CP ngày 21/7/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng... Qua đó, nhận thức của tầng lớp Nhân dân được nâng lên, bản thân người có công, thân nhân người có công cũng nhận thấy được sự quan tâm của các cấp ủy, chính quyền, từ đó tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền, góp phần thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu chung của địa phương.

Thường xuyên chỉ đạo rà soát, cập nhật danh sách người có công và thân nhân người có công đang hưởng chế độ trên địa bàn; thực hiện chi trả trợ cấp

hàng tháng, trợ cấp một lần, mai táng phí và các chế độ khác đảm bảo đúng đối tượng, đúng mức hưởng, đúng thời gian quy định. Đồng thời, chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp nhận, giải quyết hồ sơ phát sinh; hướng dẫn người dân hoàn thiện thủ tục theo quy định.

Bên cạnh đó, UBND xã tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người có công và gia đình chính sách, chủ động phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể để chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đối tượng.

1.2. Công tác tập huấn, phổ biến, quán triệt chính sách

UBND xã đã tổ chức quán triệt, phổ biến kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực người có công đến ban nhân dân các thôn trên địa bàn. Các văn bản hướng dẫn của cấp trên được triển khai nghiêm túc, đảm bảo công chức nắm vững nội dung, quy trình thực hiện và chế độ chính sách liên quan. Thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến chính sách đến đối tượng người có công và thân nhân thông qua các cuộc họp thôn, sinh hoạt chi bộ, hệ thống truyền thanh cơ sở và niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã. Nội dung tuyên truyền tập trung vào quyền lợi, mức hưởng, thủ tục hồ sơ và các quy định mới phát sinh trong quá trình thực hiện chính quyền 2 cấp.

Cử công chức tham gia các lớp tập huấn, hội nghị triển khai do cấp trên tổ chức; đồng thời chủ động trao đổi nghiệp vụ, cập nhật quy định mới nhằm đảm bảo việc giải quyết chế độ, chính sách được thực hiện đúng quy định, hạn chế sai sót.

1.3. Công tác tuyên truyền chính sách.

Trên cơ sở các quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng. UBND xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, Ban nhân dân các thôn, các tổ chức chính trị xã hội tổ chức tuyên truyền quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác người có công với cách mạng và phong trào "Đền ơn đáp nghĩa" đến cán bộ, đảng viên, hội viên và quần chúng Nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ bằng nhiều hình thức như tuyên truyền qua các cuộc họp, sinh hoạt, các ngày lễ kỷ niệm 27/7...; tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của xã.

Phối hợp với các đơn vị có liên quan và Ban quản lý thôn tăng cường đưa tin tuyên truyền, phổ biến pháp luật ưu đãi người có công với cách mạng. Đồng thời phổ biến quy định về ưu đãi người có công với cách mạng cho các cán bộ từ thôn, làng dân cư trên địa bàn, tuyên truyền bằng hình thức nói chuyện chuyên đề.

Tổ chức tập huấn, tuyên truyền phổ biến chính sách ưu đãi người có công theo các văn bản mới cho thôn trưởng nắm bắt, triển khai thực hiện.

Triển khai đối thoại chính sách tại thôn nhằm nâng cao nhận thức của người dân về việc thực hiện chế độ chính sách đối với người có công với cách mạng và thân nhân Người có công với cách mạng.

Thông qua công tác tuyên truyền đã nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn thể nhân dân đối với chính sách, pháp luật về người có công với cách mạng và phong trào "Đền ơn đáp nghĩa" góp phần thực hiện có hiệu quả công tác chăm sóc thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng và phong trào "Đền ơn đáp nghĩa" trên địa bàn xã.

2. Công tác ban hành, kiểm tra, theo dõi thi hành các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Pháp lệnh và các văn bản có liên quan

2.1. Việc ban hành các văn bản hướng dẫn theo thẩm quyền.

Thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng và Nghị định số 131/2021/NĐ-CP của Chính phủ, UBND xã đã kịp thời ban hành các văn bản hành chính để tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn, đảm bảo đúng thẩm quyền, đúng thể thức và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

UBND xã ban hành các Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách ưu đãi người có công; Kế hoạch tổ chức hoạt động kỷ niệm ngày Thương binh liệt sĩ; dịp Tết Nguyên đán cổ truyền của dân tộc; các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện các chính sách người có công trên địa bàn; đồng thời hướng dẫn các thôn thực hiện đúng quy định.…

2.2. Công tác kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật

UBND xã đã thường xuyên thực hiện công tác tự kiểm tra, theo dõi việc thi hành pháp luật trong lĩnh vực người có công trên địa bàn; chỉ đạo Phòng chuyên môn thường xuyên rà soát việc thực hiện chế độ, chính sách đảm bảo đúng quy định của pháp luật, đúng đối tượng, đúng mức hưởng và đúng thời gian chi trả.

Thực hiện theo dõi, cập nhật kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành; tổ chức triển khai và hướng dẫn thực hiện theo quy định. Thường xuyên rà soát, theo dõi việc thực hiện chính sách, kịp thời báo cáo cấp trên khi phát sinh vướng mắc.

3. Tổ chức bộ máy và đội ngũ công chức, viên chức của các cơ quan thực hiện chính sách

3.1. Hệ thống các cơ quan thực hiện chính sách

Công tác người có công trên địa bàn xã do UBND xã trực tiếp quản lý, Phòng Văn hoá - Xã hội là cơ quan chuyên môn tham mưu cho UBND xã quản lý Nhà nước về công tác thực hiện việc công nhận người có công với cách mạng, trực tiếp thực hiện các chế độ, chính sách người có công theo quy định.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể xã phối hợp tuyên truyền, vận động, giám sát việc thực hiện chính sách; tham gia công tác chăm lo, thăm hỏi đối tượng người có công và gia đình chính sách.

Cơ quan y tế thực hiện chính sách chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám chữa bệnh cho người có công theo quy định.

Thôn trưởng các thôn trên địa bàn xã thực hiện rà soát, nắm bắt tình hình đối tượng tại các thôn; kịp thời phản ánh, đề xuất UBND xã giải quyết các vấn đề phát sinh.

Đến nay, hệ thống tổ chức được duy trì hoạt động ổn định, đảm bảo phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai thực hiện chính sách người có công trên địa bàn.

3.2. Số lượng, cơ cấu; công tác đào tạo, bồi dưỡng ... đối với đội ngũ công chức, viên chức trong các cơ quan thực hiện chính sách

Hiện nay, công tác thực hiện chính sách đối với người có công trên địa bàn xã do 01 công chức Văn hóa - Xã hội được phân công phụ trách (*kiêm nhiệm bảo trợ xã hội; dạy nghề; lao động, Người cao tuổi...)* trực tiếp tham mưu, theo dõi, quản lý hồ sơ và đối tượng; phụ trách công tác quản lý, và thực hiện chi trả chế độ theo quy định. Ngoài ra, có sự phối hợp của các công chức chuyên môn và các ban, ngành, đoàn thể trong quá trình triển khai thực hiện. Cơ cấu đội ngũ cơ bản đảm bảo theo vị trí việc làm được giao, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của chính quyền cấp xã theo mô hình 2 cấp.

Đội ngũ công chức có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí công tác, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ; có tinh thần trách nhiệm, chủ động trong tham mưu, giải quyết hồ sơ và quản lý đối tượng. Công tác phân công nhiệm vụ được thực hiện rõ ràng, đảm bảo không chồng chéo, trùng lặp.

Về công tác đào tạo, bồi dưỡng, công chức phụ trách thường xuyên tham gia các lớp tập huấn, hội nghị triển khai chính sách do cấp trên tổ chức; đồng thời nghiên cứu, cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Qua đó, góp phần đảm bảo việc thực hiện chính sách người có công trên địa bàn được thực hiện đúng quy định, kịp thời và hiệu quả.

Ngoài ra, công chức, viên chức còn được tham gia các lớp bồi dưỡng về cải cách hành chính, chuyển đổi số, kỹ năng tiếp công dân và giải quyết thủ tục hành chính.

4. Việc công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người có công với cách mạng

4.1. Việc công nhận người có công

a. Kết quả công nhận cụ thể từng nhóm đối tượng *(người hoạt động kháng chiến, thân nhân liệt sĩ, người hưởng trợ cấp một lần, mai táng phí…)* được tổng hợp chi tiết tại biểu đính kèm, đến nay trên địa bàn xã chưa có khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc công nhận người có công.

b. Khó khăn, vướng mắc: Đối tượng người có công phần lớn đã có tuổi, sức khỏe hạn chế nên việc hoàn thiện thủ tục hành chính đôi lúc còn gặp khó khăn.

4.2. Việc giải quyết các chế độ ưu đãi

a. Kết quả giải quyết *(có biểu đính kèm):* Các chế độ ưu đãi được thực hiện gồm: trợ cấp hàng tháng, trợ cấp một lần, mai táng phí, điều chỉnh mức hưởng, cấp thẻ bảo hiểm y tế và các chế độ khác theo quy định hiện hành. Kết quả giải quyết cụ thể từng nhóm đối tượng, số lượng hồ sơ tiếp nhận - đã giải quyết - đang giải quyết được tổng hợp chi tiết tại biểu đính kèm.

b. Khó khăn, vướng mắc: Trong quá trình giải quyết chế độ ưu đãi đối với người có công, còn một số khó khăn như: một số hồ sơ thiếu giấy tờ gốc hoặc thông tin chưa thống nhất, phải bổ sung nhiều lần nên ảnh hưởng tiến độ giải quyết.

5. Công tác quản lý các công trình ghi công liệt sĩ: Trên địa bàn xã hiện có 01 Đài tưởng niệm Liệt sỹ được quản lý và chăm sóc thường xuyên.

6. Công tác nuôi dưỡng người có công: Trên địa bàn xã không có cơ sở nuôi dưỡng người có công.

7. Các nội dung khác: UBND xã thường xuyên tổ chức các hoạt động thăm hỏi, tặng quà người có công vào các dịp lễ, tết, ngày Thương binh - Liệt sĩ; góp phần thể hiện đạo lý "Uống nước nhớ nguồn".

II. ĐÁNH GIÁ CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LỆNH

1. Ưu điểm

Các quy định của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng và các văn bản hướng dẫn thi hành cơ bản đầy đủ, rõ ràng, bao quát các nhóm đối tượng; chế độ, chính sách được quy định cụ thể, đảm bảo tính nhân văn, thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với người có công.

Được sự chỉ đạo của Đảng ủy-HĐND-UBND-UBMTTQVN và sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Nội vụ trong năm qua, UBND xã luôn hoàn thành tốt các mục tiêu, kế hoạch ngành đề ra; giải quyết kịp thời, đầy đủ các chế độ chính sách cho đối tượng và nhận được sự hài lòng cao trong nhân dân.

2. Hạn chế, vướng mắc

- Việc thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công rất nhiều và thường có sự thay đổi, trong khi đó việc thực hiện sắp xếp chính quyền 02 cấp chưa mang tính chất kế thừa, chưa rõ ràng như công tác hướng dẫn và làm con dấu Ban quản lý Quý Đền ơn cấp xã đến nay đơn vị chưa thực hiện được...,

- Cán bộ phụ trách lĩnh vực người có công xã cũ được bố trí về đơn vị mới nên công tác thu thập thông tin, dữ liệu kết quả thực hiện Pháp lệnh gặp không ít khó khăn.

- Đối với thủ tục lĩnh vực Người có công: Tùy theo từng loại hồ sơ, cơ quan giải quyết cuối cùng có thể liên quan đến các cơ quan khác nhau; mặt khác có trường hồ sơ phải xác minh, làm rõ...nên việc giải quyết có lúc chưa kịp thời.

3. Đề xuất, kiến nghị: Đề nghị cơ quan có thẩm quyền tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực người có công; ban hành văn bản hướng dẫn thống nhất, dễ áp dụng tại cơ sở.

Trên đây là báo cáo tổng kết thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng của UBND xã Đăk Kôi./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ tỉnh *(báo cáo)*;
- TT Đảng ủy xã *(báo cáo)*;
- TT HĐND xã *(báo cáo)*;
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng Văn hóa - Xã hội
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Đồng